

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 311/2018/HSST
Ngày: 28- 11- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Minh Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Mơi
2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28- 11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 393/2018/TLST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị V - Sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: SN 07/146 đường T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân D và bà Nguyễn Thị S; chồng: không, có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 17/7/2006 TAND Quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 28/02/2011 TAND Quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (trọng lượng 0,331g ma túy tổng hợp); ngày 01/6/2011 Công an phường Nam Ngạn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tạm giữ ngày 01/8/2018, tạm giam ngày 04/8/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 01/8/2018, tại đường N (gần ngõ 311), phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tổ tuần tra Công an phường Đ phát hiện 02 thanh niên (01 nam, 01 nữ) có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính, nữ thanh niên khai tên là Lê Thị V, nam thanh niên khai tên là Lê Tấn Đ. Đồng thời, Lê Thị V tự giác giao nộp 01 gói nilon màu vàng, V khai đó là hêrôn, mục đích mua về để sử dụng.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận: 01 gói nilon màu vàng tiếp đến là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng thu giữ của Lê Thị V là ma túy có khối lượng 0,347 gam, loại: Hêrôn.

Lê Thị V khai nhận: Khoảng 7h20' ngày 01/8/2018 Lê Thị Vân đến cổng trung tâm uống Methadone ở Phường T, thành phố T1, tỉnh Thanh Hóa thì gặp Lê Tấn Đ (Đ và V chung sống với nhau như vợ chồng), V nói với Đ là có 200.000đ và rủ Đ đi mua ma túy để cùng sử dụng, Đ đồng ý, sau đó cả hai đi xe ôm xuống khu vực ngã ba B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Đ đứng ngoài, còn V đi bộ vào trong ngõ mua của người đàn ông tên là H (thường gọi là HĐ) 01 gói ma túy với giá 200.000đ, mua xong V giấu trong người rồi ra cùng Đ đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn H để lấy lời khai và cho đối chất với Lê Thị V nhưng H không thừa nhận bán ma túy cho V, việc mua bán diễn ra không ai biết nên không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn H.

Tại cáo trạng số 300/CTr-VKS-MT ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Thị V về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo V mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là tang vật vụ án.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì].

[2. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 08h ngày 01/8/2018 tại đường N (gần ngõ 311), phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa khi Lê Thị V đang có hành vi tàng trữ 0,347 gam ma túy, loại: hêrôn, mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các

tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Đối với Lê Tấn Đ, biết Lê Thị V đi mua chất ma túy để sử dụng nhưng không gửi tiền nhờ V mua hộ ma túy và không dùng phương tiện để chở V cùng chất ma túy nên không đủ căn cứ xử lý Lê Tấn Đ].

[3. Hành vi của bị cáo Lê Thị V đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhân thân bị cáo, đã 02 lần xét xử về tội ma túy, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nay, lại tiếp tục phạm tội về ma túy, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, không chịu rèn luyện bản thân. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục].

[4. Tuy nhiên, cần xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Bị cáo phạm tội về ma túy, không có tính chất vụ lợi nên không phạt tiền đối với bị cáo].

[5. Về vật chứng: 0,314 gam hêrôin (tang vật còn lại sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự].

[6. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị V phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị V: 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,314 gam hêrôin tại phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Vũ Anh Thắng, Vũ Đình Long, Lê Minh Tiến.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/THA ngày 14/11/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTP Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Minh Hạnh